

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/2020/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Chị Đào Thị H, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: Thửa 80 (Số nhà 5), ngõ 1, Tổ 7, Huyện Kỳ, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Xóm 1, xã Thái Thuận, huyện Thái Thịnh, tỉnh Thái Bình.

Anh Trương Bảo N, sinh năm 1989.

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Thửa 80 (Số nhà 5), ngõ 1, Tổ 7, Huyện Kỳ, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Đào Thị H và anh Trương Bảo N cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Đào Thị H và anh Trương Bảo N thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Trương Đào Bảo A, sinh ngày 21/12/2012 và cháu Trương Đào Bảo A, sinh ngày 17/3/2016. Hiện nay cả hai cháu đang ở với chị H. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất và cũng theo nguyện vọng của cháu Bảo A để chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung cho đến khi cả hai con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Về phần cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: chị Đào Thị H và anh Trương Bảo N thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: chị Đào Thị H và anh Trương Bảo N thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: chị Đào Thị H và anh Trương Bảo N thống nhất thỏa thuận mỗi người tự nguyện nộp một nửa lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đào Thị H và anh Trương Bảo N thuận tình ly hôn.
- *Về con chung:* chị Đào Thị H và anh Trương Bảo N có 02 con chung cháu Trương Đào Bảo A, sinh ngày 21/12/2012 và cháu Trương Đào Bảo A, sinh ngày 17/3/2016. Hiện nay cả hai cháu đang ở với chị H. Sau khi ly hôn giao cả hai con chung cháu Trương Đào Bảo A, sinh ngày 21/12/2012 và cháu Trương Đào Bảo A, sinh ngày 17/3/2016 cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cho đến khi cả hai con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Về phần cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trương Bảo N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: chị Đào Thị H và anh Trương Bảo N mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H và anh N đã nộp mỗi người 150.000đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008920 và 0008921 ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Văn Chí